

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2017/HSST

Ngày: 29/9/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Đoan Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Thông và ông Nguyễn Văn Chung.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường – tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Đặng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 54/2017/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2017, đối với bị cáo:

Trần Văn S, sinh năm 1990; Sinh trú quán tại: Thôn V, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; con ông Trần Văn P, sinh năm 1964 và bà Bạch Thị T, sinh năm 1966; có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1991 và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đang chấp hành hình phạt tù tại trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội (có mặt)

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1992; Trú tại: thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. (vắng mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Văn S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 18/01/2017, Trần Văn S do có quen biết qua mạng xã hội đã nhắn tin vào Zalo của chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1992, ở xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc rủ chị V đi chơi thì chị V bảo đang phải đi vay tiền cho mẹ đi chữa bệnh. Lúc này, S bảo chị V đi đến ngã tư Q thuộc phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc gặp S, S sẽ cho chị V vay tiền mà không cần thế chấp tài sản. Nghe S nói vậy, chị V đồng ý rồi đi xe buýt đến ngã tư Q, còn S một mình điều khiển xe mô tô BKS 88H3 – 9216 đến nơi hẹn. Khi gặp nhau, S điều khiển xe mô tô trên chở chị V đi ăn. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì S bảo chị V đi vào nhà nghỉ để chờ bạn S mang tiền đến cho chị V vay, chị V đồng ý. Sau đó, S điều khiển xe mô tô chở chị V đến nhà nghỉ Thanh Thanh của chị Nguyễn Thị H

- sinh năm 1971, ở thôn N, xã C – huyện V – tỉnh Vĩnh Phúc. Tại đây, S thuê phòng 302 rồi cùng chị V đi lên phòng. Khi vào trong phòng, chị V để chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO loại A39 của mình trên mặt bàn, cạnh giường ngủ. Sau đó, chị V và S cùng nằm trên giường nói chuyện với nhau. Trong quá trình nói chuyện, để thỏa mãn nhu cầu sinh lý của mình, S đã bảo chị V dùng miệng và tay kích thích dương vật cho S xuất tinh ra ngoài, chị V đồng ý. Sau khi S xuất tinh ra chân và đùi chị V, chị V đi vào buồng tắm để tắm rửa và thay quần áo. Lúc này, Sinh quan sát thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại A39 của chị V đang để trên mặt bàn liền nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng lúc chị V đang tắm trong buồng tắm, S lấy chiếc điện thoại di động trên của chị V đút vào túi quần rồi đi xuống tầng một nhà nghỉ thanh toán tiền phòng, điều khiển xe mô tô đi về nhà mình. Trên đường đi, S đã tháo bỏ sim điện thoại, vứt bỏ ở ven đường và tắt nguồn máy điện thoại vừa trộm cắp được của chị V. Sau khi phát hiện S trộm cắp chiếc điện thoại di động của mình, chị V không đến trình báo sự việc với cơ quan công an mà ra về luôn.

Ngày 19/01/2017, cơ quan CSĐT công an quận T, thành phố Hà Nội tiến hành bắt khẩn cấp đối với S về hành vi trộm cắp tài sản xảy ra ngày 14/01/2017 tại nhà nghỉ Phương Thảo thuộc phường K, quận T, thành phố Hà Nội. Quá trình bắt giữ S, cơ quan CSĐT công an quận T đã thu giữ được chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại A39 mà S đã trộm cắp được của chị V. Ngày 20/04/2017, cơ quan CSĐT công an quận T đã bàn giao lại toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng là 01 chiếc điện thoại di động nêu trên cho cơ quan CSĐT công an huyện V để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 15/6/2017 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra quyết định trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V định giá chiếc điện thoại di động do S trộm cắp của chị V.

Ngày 16/6/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V có bản kết luận định giá tài sản xác định: Tổng giá trị chiếc điện thoại di động do S trộm cắp có giá là 4.000.000đồng (Bốn triệu đồng).

Quá trình điều tra, Trần Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại A39 của chị V như đã nêu trên. Lời khai của S phù hợp với lời khai người bị hại và những tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại A39 cơ quan điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị V nên ngày 02 tháng 8 năm 2017 cơ quan CSĐT công an huyện V đã có quyết định xử lý vật chứng số 60 trả lại cho chị V. Sau khi nhận lại chiếc điện thoại di động, chị V không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì.

Tại bản Cáo trạng số: 55/KSĐT-KT ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Trần Văn S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Văn S và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 50, Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo S từ 09 đến 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 10 tháng tù của bản án số 82/2017/HSST ngày 29/5/2017 của Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 19 tháng đến 22 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, tang vật thu hồi được cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 18/01/2017, tại phòng số 302 của nhà nghỉ Thanh Thanh địa chỉ thôn N, xã C, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, lợi dụng lúc chị Nguyễn Thị V đang tắm, Trần Văn S đã trộm cắp của chị V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại A39. Chiếc điện thoại di động được Hội đồng định giá có giá trị là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố để cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm. Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

Xét tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương và xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ.

Xét nhân thân cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bản thân bị cáo là thanh niên khỏe mạnh, tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, sa đà vào cuộc sống thiếu lành mạnh dẫn đến phạm tội. Chỉ trong một thời gian ngắn bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với cùng một thủ đoạn và hiện nay bị cáo đang phải chấp hành hình phạt 10 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quyết định của Bản án số 82/2017/HSST ngày 29/5/2017 của Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội. Điều đó thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy cần

phải xử lý nghiêm bị cáo, buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội để chấp hành hình phạt tù tại trại giam với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung. Bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đó là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo thành người có ích cho xã hội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay xác định, bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại A39, chị V không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì nên vấn đề trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Về án phí: Bị cáo Trần Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 50, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn S 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 10 tháng tù của Bản án số 82/2017/HSST ngày 29/5/2017 của Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 19/01/2017.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Trần Văn S phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện V;
- CA huyện V;
- THADS huyện V;
- Trại tạm giam số 2 công an thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Thị Đoan Trang

